|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN TUẦN GIÁO  **HĐPH PHỔ BIẾN GIÁO DỤC**  **PHÁP LUẬT**  ¯¯¯¯¯ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY CHẾ**

**Hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật**

**huyện Tuần Giáo**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐPH ngày tháng 3 năm 2022*

*của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện Tuần Giáo)*

¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc hoạt động, phân công trách nhiệm các thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện (sau đây gọi tắt là Hội đồng); mối quan hệ công tác, hoạt động của Hội đồng; cơ quan Thường trực Hội đồng và một số biện pháp bảo đảm hoạt động của Hội đồng.

2. Quy chế này áp dụng đối với Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng (sau đây gọi là thành viên Hội đồng), cơ quan Thường trực Hội đồng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**Điều 2. Nguyên tắc và chế độ làm việc**

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể dưới sự chỉ đạo toàn diện của Chủ tịch Hội đồng; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Hội đồng và yêu cầu phối hợp chặt chẽ trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định và Quy chế này.

2. Việc phân công trách nhiệm, nhiệm vụ phải rõ ràng, cụ thể, đúng quy định của pháp luật và Quy chế này; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và phạm vi quản lý của thành viên Hội đồng.

3. Hội đồng hoạt động thông qua các phiên họp, đoàn kiểm tra, thông tin, báo cáo hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

4. Các thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

5. Các thành viên Hội đồng có thể huy động các đơn vị, cá nhân thuộc cơ quan, tổ chức mình quản lý hoặc các nguồn lực hợp pháp khác để tham gia thực hiện nhiệm vụ được giao.

**Chương II**

**PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM**

**Điều 3. Trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng**

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) huyện về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Hội đồng, các thành viên của Hội đồng.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện hoạt động của Hội đồng và thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (sau đây gọi là Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg).

3. Thành lập hoặc chỉ đạo thành lập các Đoàn kiểm tra của Hội đồng theo kế hoạch hoặc đột xuất để tổ chức kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện, xử lý, khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

4. Yêu cầu các thành viên Hội đồng; các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn, các tổ chức, cá nhân có liên quan và đề nghị MTTQ, đoàn thể huyện thực hiện báo cáo, thông tin về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật khi cần thiết.

5. Trực tiếp hoặc phân công Phó Chủ tịch Hội đồng thay mặt Hội đồng làm việc với các cơ quan, tổ chức, cá nhân về những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ của Hội đồng.

6. Căn cứ đề nghị của Cơ quan Thường trực Hội đồng và ý kiến các cơ quan có thẩm quyền, thực hiện biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích; phê bình, yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tập thể, cá nhân có sai phạm trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

**Điều 4. Trách nhiệm của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng**

1. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng có trách nhiệm giúp Chủ tịch Hội đồng xử lý và báo cáo Chủ tịch Hội đồng các công việc có tính chất thường xuyên của Hội đồng, các công việc được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg.

2. Chủ trì, điều hành phiên họp Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

3. Tham mưu trình Chủ tịch Hội đồng ban hành Quyết định thành lập các Đoàn kiểm tra của Hội đồng.

4. Chủ trì tham mưu, đề xuất Chủ tịch Hội đồng và Hội đồng các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, MTTQ, đoàn thể huyện, giữa cấp huyện và cấp xã trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

5. Quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước được giao và các nguồn tài trợ hợp pháp khác phục vụ hoạt động của Hội đồng theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành.

**Điều 5. Trách nhiệm của các Phó Chủ tịch Hội đồng**

1. Các Phó Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng là Trưởng phòng Tư pháp có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ của Cơ quan Thường trực Hội đồng theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg.

3. Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm chỉ đạo công tác phối hợp giữa Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện với Cơ quan Thường trực Hội đồng trong việc chuẩn bị tổ chức các phiên họp định kỳ, đột xuất của Hội đồng.

4. Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam từ huyện đến cơ sở và phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các tổ chức thành viên của Mặt trận; tổ chức giám sát công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và huy động các tổ chức đoàn thể xã hội tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân tuân thủ, chấp hành pháp luật.

**Điều 6. Trách nhiệm của các Ủy viên Hội đồng**

Các Ủy viên Hội đồng có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 5 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg và thực hiện các nhiệm vụ khác theo kế hoạch hoạt động hàng năm của Hội đồng.

**Chương III**

**QUAN HỆ CÔNG TÁC**

**Điều 7. Quan hệ công tác giữa các thành viên Hội đồng**

1. Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng phù hợp với trách nhiệm của từng thành viên.

2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng thực hiện các hoạt động được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền; đôn đốc, phối hợp với các thành viên Hội đồng trong giải quyết các công việc được phân công; chịu trách nhiệm báo cáo, thông tin kịp thời và chỉ đạo thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo tiến độ triển khai các công việc được phân công cho các thành viên Hội đồng.

3. Các Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về chất lượng và tiến độ giải quyết công việc được phân công; chủ động phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, báo cáo và thông tin kịp thời về việc giải quyết các công việc được phân công, tình hình công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, tổ chức nơi công tác tới Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng.

**Điều 8. Quan hệ công tác giữa Hội đồng với Cơ quan Thường trực Hội đồng**

1.Cơ quan Thường trực Hội đồng tham mưu giúp Hội đồng, trực tiếp là Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng trong thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 1 Điều 2, Điều 3 và khoản 1 Điều 4 của Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg.

2. Cơ quan Thường trực Hội đồng làm đầu mối phối hợp giữa các thành viên Hội đồng; đảm bảo sự phối hợp, trao đổi thông tin giữa các thành viên Hội đồng và giữa thành viên Hội đồng với Cơ quan Thường trực của Hội đồng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

**Điều 9. Quan hệ công tác giữa Hội đồng với các cơ quan, đơn vị, MTTQ, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn (UBND cấp xã)**

1. Hội đồng hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, MTTQ, đoàn thể huyện, UBND cấp xã về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc cơ quan, tổ chức, địa phương.

2. Các cơ quan, đơn vị, MTTQ, đoàn thể huyện và UBND cấp xã báo cáo bằng văn bản về kết quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc cơ quan, tổ chức mình với Hội đồng theo quy định tại Điều 11 và Điều 13 của Quy chế này.

3. Các cơ quan, đơn vị, MTTQ, đoàn thể huyện và UBND cấp xã có trách nhiệm tạo điều kiện cho thành viên Hội đồng là đại diện của cơ quan, tổ chức mình tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các nhiệm vụ của thành viên Hội đồng theo chương trình, kế hoạch hoạt động và phân công của Hội đồng.

4. Thành viên Hội đồng báo cáo về tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng với cơ quan, tổ chức nơi công tác; tham mưu, xin ý kiến của cơ quan, tổ chức nơi công tác về những vấn đề liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Hội đồng.

5. Các cơ quan, đơn vị, MTTQ, đoàn thể huyện và UBND cấp xã không có đại diện tham gia Hội đồng cử đại diện tham gia các hoạt động của Hội đồng khi được mời.

**Điều 10. Quan hệ công tác của Hội đồng với Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh**

1. Hội đồng định kỳ báo cáo bằng văn bản về tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng với Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh theo quy định của pháp luật; cử cán bộ dự họp khi được Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh mời.

2. Chỉ đạo các thành viên Hội đồng phối hợp với Cơ quan thường trực Hội đồng xây dựng, gửi thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý để đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Cổng thông tin điện tử huyện.

**Chương IV**

**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG**

**Điều 11. Chế độ họp**

1. Hội đồng tổ chức họp định kỳ 6 tháng, một năm và họp đột xuất theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng hoặc các Phó Chủ tịch Hội đồng triệu tập một số thành viên Hội đồng họp để giải quyết công việc của Hội đồng.

2. Cơ quan Thường trực Hội đồng đề xuất Chủ tịch Hội đồng quyết định nội dung, thành phần tham gia, thời gian tổ chức các cuộc họp của Hội đồng.

3. Thành viên Hội đồng phối hợp chuẩn bị nội dung họp khi có đề nghị của Cơ quan Thường trực Hội đồng và tham dự đầy đủ các Phiên họp của Hội đồng. Trường hợp vắng mặt, thành viên Hội đồng phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng (hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng khi được ủy quyền) bằng văn bản; đồng thời gửi ý kiến tham gia bằng văn bản về các nội dung cần có ý kiến của thành viên Hội đồng cho Cơ quan Thường trực Hội đồng tổng hợp trước khi tổ chức phiên họp của Hội đồng.

4. Kết luận phiên họp được thông báo tới các thành viên Hội đồng và các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan.

**Điều 12. Chế độ kiểm tra của Hội đồng**

1. Căn cứ vào kế hoạch hoạt động năm, Hội đồng tổ chức các Đoàn kiểm tra về tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại các cơ quan, đơn vị, MTTQ, đoàn thể huyện và UBND cấp xã.

2. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm sắp xếp, bố trí thời gian tham gia hoặc cử cán bộ tham gia các Đoàn kiểm tra theo kế hoạch. Thành viên Hội đồng có thể tổ chức kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với kiểm tra tình hình thực hiện công tác trong lĩnh vực được giao quản lý.

3. Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị báo cáo bằng văn bản và gửi về Đoàn kiểm tra theo thời gian Đoàn kiểm tra yêu cầu; chuẩn bị nội dung kiểm tra; sắp xếp thời gian, bố trí cán bộ làm việc với Đoàn kiểm tra và phục vụ kiểm tra theo kế hoạch.

4. Cơ quan Thường trực Hội đồng có trách nhiệm làm đầu mối tổ chức các Đoàn kiểm tra; phân công việc chuẩn bị nội dung, chương trình, việc xây dựng dự thảo báo cáo kết quả, kết luận kiểm tra; chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ kiểm tra và bố trí kinh phí hỗ trợ cho các Đoàn kiểm tra; theo dõi, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng kết quả kiểm tra và các vấn đề phát sinh (nếu có).

5. Báo cáo kiểm tra và kết luận kiểm tra được gửi cho Cơ quan Thường trực Hội đồng chậm nhất là 07 ngày làm việc, kể từ khi kết thúc hoạt động kiểm tra.

**Điều 13. Tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng bằng văn bản**

1. Cơ quan Thường trực Hội đồng gửi dự thảo văn bản liên quan đến hoạt động của Hội đồng để lấy ý kiến thành viên Hội đồng trong thời gian chưa tổ chức phiên họp toàn thể hoặc theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng.

2. Khi được yêu cầu tham gia ý kiến bằng văn bản, các thành viên Hội đồng có trách nhiệm nghiên cứu và gửi ý kiến đến Cơ quan Thường trực Hội đồng đúng thời gian quy định. Sau thời hạn yêu cầu, thành viên nào không có văn bản tham gia ý kiến coi như nhất trí hoàn toàn dự thảo văn bản.

**Điều 14. Chế độ thông tin, báo cáo**

1. Định kỳ 6 tháng, một năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng PHPBGDPL huyện báo cáo về tình hình hoạt động của Hội đồng, kết quả phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và đề xuất, kiến nghị về công tác này của các cơ quan, đơn vị, MTTQ, đoàn thể huyện và UBND cấp xã. Khi cần thiết, Chủ tịch Hội đồng sẽ quyết định xây dựng báo cáo chuyên đề trình Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

2. Định kỳ 6 tháng, một năm, Hội đồng thông tin cho các thành viên Hội đồng về kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện bằng hình thức phù hợp.

3. Các cơ quan, đơn vị, MTTQ, đoàn thể huyện gửi báo cáo về kết quả triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan cho Phòng Tư pháp, Cơ quan Thường trực Hội đồng tổng hợp.

**Điều 15. Công tác thi đua, khen thưởng**

Cơ quan Thường trực Hội đồng thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ khen thưởng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; thẩm tra các thủ tục, đối chiếu các quy định và tổng hợp, báo cáo; tham mưu hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan về trình tự, thủ tục lập hồ sơ khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

**Chương V**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 16. Kinh phí hoạt động của Hội đồng**

Kinh phí hoạt động của Hội đồng thực hiện theo quy định tại Điều 8 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg. Hằng năm, Phòng Tư pháp, Cơ quan Thường trực Hội đồng lập dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng để tổng hợp trong dự toán ngân sách Nhà nước của Phòng Tư pháp gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch thẩm định, trình cấp có thẩm quyền duyệt cấp theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Cơ quan Thường trực Hội đồng được huy động kinh phí từ các nguồn hỗ trợ, nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để phục vụ hoạt động của Hội đồng.

**Điều 17. Sửa đổi, bổ sung Quy chế**

Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, Cơ quan Thường trực Hội đồng tham mưu trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế phải được trên 50% thành viên Hội đồng tán thành./.